

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Số: **379** /SGTVT-QLKCHTGT
V/v rà soát công bố tải trọng, khổ
giới hạn của cầu, đường trên hệ
thống quốc lộ năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghệ An, ngày **10** tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Cục Đường bộ Việt Nam

Thực hiện công văn số 2401/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 30/12/2022 của Cục đường bộ Việt Nam về việc công bố, điều chỉnh công bố tải trọng và khổ giới hạn cầu, đường bộ các tuyến Quốc lộ; Căn cứ thông tư 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ, Sở Giao thông vận tải Nghệ An xin báo cáo công bố, điều chỉnh công bố tải trọng và khổ giới hạn của cầu, đường bộ năm 2023 như sau:

Sở GTVT Nghệ An được ủy thác quản lý 08 tuyến Quốc lộ gồm: QL.7B, QL.7C, QL.15, QL.16, QL.48, QL.48B, QL.48D, QL.48E trong đó:

Tổng chiều dài: 964,38 Km (QL.7B: 44,9 Km, QL.7C: 43,5 Km, QL.15: 123,5 Km, QL.16: 197Km, QL.48: 160Km, QL.48B: 16,93 Km, QL.48D: 165,2 Km, QL.48E: 213,35Km). Trên 08 tuyến Quốc lộ có tổng cộng **220 cầu**, trong đó:

1. Đối với cập nhật, điều chỉnh, bổ sung về tải trọng cầu:

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

2. Đối với cập nhật, điều chỉnh, bổ sung về khổ giới hạn cầu, đường bộ:

(Có phụ lục số 02 kèm theo)

Sở GTVT Nghệ An xin báo cáo đề Cục đường bộ Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó GD Sở;
- Khu QLDB II;
- Thanh tra GTVT;
- Phòng QLCL CTGT;
- Ban QL BTĐB Nghệ An;
- Các đơn vị quản lý đường bộ;
- Lưu: VT, KH-QLKCHTGT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quế Sự

Phụ lục 02: CẬP NHẬT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KHỔ GIỚI HẠN CẦU, ĐƯỜNG BỘ (So với cập nhật năm 2021)
(Kèm theo công văn số: 377/SGTVT-KH.KCHTGT ngày 10 tháng 02 năm 2023)

TT	Quốc lộ	Lý trình				Tỉnh/TP	Cấp đường	Vị trí hạn chế khổ giới hạn so với cấp đường				Ghi chú
		Điểm đầu		Điểm cuối				Lý trình (Km)	Bề rộng hạn chế	Chiều cao hạn chế	Lý do hạn chế	
		Tên địa danh	Từ Km...	Tên địa danh	Đến Km ...							
1	2	2		3		5	6	7	8	9	10	11
I	QL.7C		Km0+000		Km48+983	Nghệ An						
1		Nghi Lộc	Km13+066	Nghi Lộc	Km19+883		II-ĐB					Đang hoàn thiện thủ tục (dự kiến bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng vào tháng 4/2023)
II	QL.15		Km206+000		Km355+00	Nghệ An						
1		Thị trấn Đô Lương	Km301+500	Thị trấn Nam Đàn	Km333+100		IV-ĐB					Đang hoàn thiện thủ tục (dự kiến bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng vào tháng 3/2023)
III	QL.48D		Km0+000		Km172+000	Nghệ An						
1		X. Quỳnh Lộc - TX Hoàng Mai	Km6+000	Quỳnh Thiện - TX Hoàng Mai	Km10+500		III-ĐB	9+790		4,3m	Khung thép bảo vệ và băng tải vận chuyển nguyên liệu nhà máy xi măng Nghi Sơn	Bổ sung so với năm 2021
							9+820		5,0m			
							9+960		4,3m			
IV	QL.48E		Km0+000		Km236+00	Nghệ An						
1		Xã Quỳnh Phương - Hoàng Mai	Km0+000	Xã Quỳnh Phương - Hoàng Mai	Km0+700		VI-ĐB	0+100	6.0/6,5		Cầu hẹp (Cầu Đền Cờn)	Năm 2021: Sửa chữa cầu Đền Cờn



Phụ lục 1: CẬP NHẬT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TẢI TRỌNG CỦA CẦU (So với cập nhật năm 2021)
(Kèm theo công văn số: 379 /SGTVT-KH.KCHTGT ngày 10 tháng 02 năm 2023)

TT	Quốc lộ	Tên cầu	Lý trình (tại Km)	Tỉnh/TP	Chiều dài cầu (m)	Tổng số nhịp	Chiều rộng cầu (m)	Bề rộng xe chạy	Tải trọng thiết kế	Tải trọng thực tế				Ghi chú
										11A	11B	11C	11D	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11A	11B	11C	11D	12
I	QL.15													
1		Cầu Om	Km310+400	Nghệ An	58,15	2.00	9.00	8.00	HL93	Không cấm biển				Đang XD CB (đã thi công xong chưa bàn giao đưa vào khai thác sử dụng; Dự kiến bàn giao vào tháng 3/2023)
2		Cầu Trảng Ri (mới)	Km321+200	Nghệ An	42.10	1	9.0	8.0	HL93	Không cấm biển				Cầu mới nằm trên đoạn cải tuyến thuộc dự án XD CB, đã đưa vào bàn giao sử dụng
II	QL.16													
1		Cầu Nậm Non	Km350+384	Nghệ An	177.30	5	7.0	6.0	H30-XB80	Không cấm biển				Nhịp số 1 phía đầu tuyến có hiện tượng dịch chuyển, khe co giãn giữa 2 nhịp bị đẩy lên; Hiện đang quan trắc để theo dõi